

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**  
**KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA NGHỆ THUẬT**

---



**KHOÁ LUẬN CỬ NHÂN QUẢN LÝ VĂN HOÁ**

*Chuyên ngành: Chính sách Văn hóa*

**NGHỀ CHẠM BẠC ĐỒNG XÂM XÃ HỒNG THÁI**  
**HUYỆN KIẾN XƯƠNG TỈNH THÁI BÌNH**

**Giảng viên hướng dẫn: GV. Hoàng Minh Cửa**

**Sinh viên thực hiện : Đỗ Thị Hiền**

**Lớp : QLVH 12**

**Khoá học : 2011 - 2015**

**HÀ NỘI – 2015**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bài khóa luận tốt nghiệp em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đến thầy Hoàng Minh Cửa đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo em trong suốt quá trình làm bài.

Để có thể có đầy đủ tài liệu hoàn thành bài, cháu xin cảm ơn bác nghệ nhân ưu tú Nguyễn Ngọc Ngoan, các thợ chạm bạc Đồng Xâm và Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái đã nhiệt tình giúp đỡ và cung cấp những tài liệu cần thiết.

Ngoài ra, em cũng xin được gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến các thầy cô khoa Quản lý Văn hóa Nghệ thuật đã trang bị cho em những kiến thức cơ bản trong thời gian học ở trường. Do năng lực bản thân và kinh nghiệm thực tế còn hạn chế vì vậy bài khóa luận không thể tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến và chỉ bảo của thầy cô giáo cũng như bạn đọc để bài khóa luận tốt nghiệp của em hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn !

**Sinh viên thực hiện**

**Đỗ Thị Hiền**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ NGHỀ THỦ CÔNG TRUYỀN THỐNG VÀ NGHỀ CHẠM BẠC ĐỒNG XÂM .....</b>	<b>9</b>
<b>1.1. Đôi nét về nghề thủ công truyền thống .....</b>	<b>9</b>
<i>1.1.1. Khái niệm về nghề thủ công truyền thống .....</i>	<i>9</i>
<i>1.1.2. Phân loại nghề thủ công truyền thống.....</i>	<i>11</i>
<i>1.1.3. Đặc điểm nghề thủ công truyền thống.....</i>	<i>11</i>
<b>1.2. Nghề chạm bạc Đồng Xâm xã Hồng Thái huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình.....</b>	<b>14</b>
<i>1.2.1. Vị trí địa lý và đặc điểm kinh tế, văn hóa xã hội xã Hồng Thái huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình .....</i>	<i>14</i>
<i>1.2.2. Nguồn gốc của nghề chạm bạc Đồng Xâm.....</i>	<i>16</i>
<i>1.2.3. Quá trình phát triển nghề chạm bạc Đồng Xâm .....</i>	<i>17</i>
<i>1.2.4. Các giá trị của nghề chạm bạc Đồng Xâm.....</i>	<i>22</i>
<b>Chương 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NGHỀ CHẠM BẠC ĐỒNG XÂM XÃ HỒNG THÁI HUYỆN KIẾN XƯƠNG TỈNH THÁI BÌNH... 28</b>	
<b>2.1. Quy trình sản xuất .....</b>	<b>28</b>
<i>2.1.1. Chuẩn bị và chế biến nguyên liệu.....</i>	<i>29</i>
<i>2.1.2. Chạm bạc .....</i>	<i>34</i>
<b>2.2. Các loại hình sản phẩm .....</b>	<b>37</b>
<b>2.3. Hình thức tổ chức sản xuất .....</b>	<b>39</b>
<b>2.4. Thị trường của làng nghề chạm bạc.....</b>	<b>40</b>
<b>2.5. Nguồn lao động trong làng nghề chạm bạc .....</b>	<b>42</b>
<b>2.6. Nguồn vốn và nguyên liệu .....</b>	<b>43</b>

2.7. Vấn đề môi trường .....	44
2.8. Công nghệ, kỹ thuật trong làng nghề.....	46
2.9. Đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất của làng nghề chạm bạc Đông Xâm .....	47
<b>Chương 3: GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGHỀ CHẠM BẠC ĐÔNG XÂM</b> .....	<b>49</b>
3.1. Giải pháp chung đồng bộ .....	49
3.2. Đối với nhà nước .....	53
3.3. Đối với địa phương.....	55
3.4. Đối với hộ gia đình .....	55
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>57</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>58</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết

Thái Bình là một tỉnh ven biển ở đồng bằng sông Hồng. Đến với Thái Bình là đến với các công trình văn hóa lịch sử và sinh hoạt văn hóa dân gian. Với các di tích kiến trúc đã được Nhà nước xếp hạng, nổi tiếng nhất vẫn là chùa Keo, đền Đồng Bằng... Ngoài ra, Thái Bình còn là một tỉnh được biết đến với 242 làng nghề và 8 xã nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bằng công nhận. Đến nay, nhiều nghề truyền thống vẫn được duy trì và phát triển mạnh như: nghề dệt khăn, dệt vải ở Thái Phương (Hưng Hà), mây tre đan Thượng Hiền (Kiến Xương), thêu đan Minh Lãng (Vũ Thư)... Đặc biệt phải kể đến nghề chạm bạc Đồng Xâm xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình.

Người Đồng Xâm vẫn tự hào rằng: “Bung trống Văn ông, đúc đồng Công Hải, dệt Tể Quan, thêu đan Minh Lãng, chạm bạc Đồng Xâm”. Ưu thế của nghề kim hoàn làng Đồng Xâm là nghệ thuật chạm bạc. Với kỹ thuật tinh xảo, đôi bàn tay khéo léo, tỉ mỉ của mỗi nghệ nhân nơi đây đã tạo ra các sản phẩm vô cùng tinh tế và giá trị. Mỗi mặt hàng mỹ nghệ ở Đồng Xâm đều có những nét đặc sắc riêng. Người ta phân biệt hàng bạc Đồng Xâm với các nơi khác không chỉ ở những kiểu sức lạ của hình khối, dáng vẻ của sản phẩm, mà ở từng đường vẽ, nét chạm tinh vi, điêu luyện, ở sự hoàn hảo ở mức tối đa của mỗi sản phẩm mà khách hàng mong muốn. Vì vậy mà sản phẩm của làng nghề đạt hiệu quả thẩm mỹ cao và được sự quan tâm của nhiều khách hàng trong và ngoài nước.

Với lịch sử gần 600 năm tuổi, nghề chạm bạc Đồng Xâm gắn bó lâu đời với người dân nơi đây, trở thành một phần quan trọng trong hoạt động kinh tế của họ. Nghề chạm bạc Đồng Xâm có vai trò tích cực trong việc

tăng trưởng tỷ trọng của công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và du lịch dịch vụ, thu hẹp tỷ trọng của nông nghiệp. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng về loại hình sản phẩm, nghề chạm bạc Đồng Xâm đã đem lại cuộc sống đầy đủ hơn, thậm chí là giàu có hơn cho người dân nơi đây.

Nhận thấy được vai trò quan trọng của làng nghề trong đời sống người dân nông thôn, Đảng và Nhà nước đã đưa ra những chính sách, biện pháp nhằm khuyến khích, ưu đãi phát triển làng nghề, những chính sách đó được quy định ở nghị định QĐ 51/1999/NĐ-CP trong đó có nghề chạm bạc. Các ngành nghề truyền thống được ưu tiên phát triển và được hưởng ưu đãi gồm có: 1. Trảm trổ; 2. Khảm trai; 3. Sơn mài; 4. Khắc đá; 5. mây tre, trúc mỹ nghệ; 6. Dệt thảm; 7. Lụa tơ tằm; 8. Gốm sứ; 9. Thêu ren thủ công; 10. Đúc và gò đồng. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình cũng quy định một số chính sách phát triển nghề và làng nghề trong địa bàn tỉnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 6/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, nhằm tạo thuận lợi cho nghề và các làng nghề phát triển. Tuy nhiên, Việt Nam cũng không tránh khỏi những khó khăn vướng mắc do nền kinh tế thị trường với nhiều cạnh tranh và thách thức. Từng bước hội nhập với thế giới một cách sâu rộng. Bởi vậy nghề chạm bạc hiện nay đang đứng trước những khó khăn là làm thế nào để tồn tại và phát triển trên thị trường, vấn đề về cơ sở sản xuất, trình độ chuyên môn kỹ thuật, cơ sở hạ tầng thấp kém, ô nhiễm môi trường...

Từ thực tế đó, tôi là người con quê hương Thái Bình và cũng là người yêu thích nghề chạm bạc, với mong muốn nhằm góp phần lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương Vì vậy, tôi đã

chọn đề tài “*Nghề chạm bạc Đồng Xâm xã Hồng Thái huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình*” làm khóa luận tốt nghiệp.

## **2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu về nghề chạm bạc Đồng Xâm xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

### 2.2. Phạm vi nghiên cứu

Địa bàn khảo sát: Làng chạm bạc Đồng Xâm, xã Hồng Thái huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình.

Phạm vi thời gian: Phạm vi nghiên cứu của đề tài nghiên cứu từ năm 1986 đến nay.

## **3. Phương pháp nghiên cứu**

Bài khóa luận đã sử dụng phương pháp sau để thu thập thông tin cần thiết:

- Phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp.
- Phương pháp phỏng vấn, điền dã.
- Phương pháp thu thập thông tin dữ liệu.
- Phương pháp nghiên cứu liên ngành.

## **4. Mục đích nghiên cứu**

Nghiên cứu về nguồn gốc, lịch sử hình thành nghề chạm bạc. Phân tích những giá trị của nghề chạm bạc trong đó tập trung nghiên cứu thực trạng hoạt động nghề chạm bạc Đồng Xâm hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp phát triển nghề chạm bạc Đồng Xâm.

## **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Đề tài thực hiện nhằm giải quyết các vấn đề sau :

- Đề tài tìm hiểu lý thuyết nghề thủ công truyền thống và khái quát về nghề chạm bạc Đồng Xâm.
- Nghiên cứu thực trạng hoạt động nghề chạm bạc Đồng Xâm.

- Đề xuất một số giải pháp phát triển nghề chạm bạc trong thời gian tới.

## **6. Đóng góp của đề tài**

Nếu thực hiện tốt, đề tài của tôi sẽ có những đóng góp nổi bật cho việc nghiên cứu về nghề chạm bạc Đồng Xâm như sau:

Đây là công trình nghiên cứu về nghề chạm bạc Đồng Xâm một cách hệ thống và đầy đủ. Đề tài làm rõ thực trạng hoạt động nghề chạm bạc Đồng Xâm hiện nay giúp các cơ quan quản lý đặc biệt là Nhà nước và các cơ sở kịp thời có những chính sách, giải quyết kịp thời nhằm phát triển nghề trong tình hình hiện nay. Ngoài ra đề tài có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu về sau.

## **7. Kết cấu của đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục ảnh bài khóa luận còn có cấu trúc 3 chương :

***Chương 1: Khái quát về nghề thủ công truyền thống và nghề chạm bạc Đồng Xâm***

***Chương 2: Thực trạng hoạt động nghề chạm bạc Đồng Xâm***

***Chương 3: Giải pháp phát triển nghề chạm bạc Đồng Xâm xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình***



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Gia Bền (1957), *Sơ thảo lịch sử thủ công nghiệp Việt Nam*, NXB Văn Sử Địa, Hà Nội.
2. Vũ Công: *Kết hợp nông nghiệp và thủ công nghiệp ở Thái Bình*, Báo Nhân Dân số ra ngày 8/7 năm 2005.
3. Đặng Kim Chi (2005), *Làng nghề Việt Nam và môi trường*, NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Chính – *Làng thủ công trong cơ cấu kinh tế vùng Đồng bằng Bắc Bộ*, Tạp chí nghiên cứu kinh tế số 6 năm 1989.
5. Phan Đại Doãn, Nguyễn Quang Ngọc (2008), *Những bàn tay tài hoa của cha ông*, NXB Giáo Dục, Hà Nội.
6. Phạm Đức Duật (1996), *Nghề chạm bạc Đông Xâm*, Hội nghề truyền thống năm 1995, Bộ VH TT.
7. Đỗ Thị Hào (2000), *Nghề thủ công truyền thống Việt Nam và các vị tổ nghề*, H. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
8. Trương Minh Hằng (2006), *Làng nghề thủ công mỹ nghệ miền Bắc*, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
9. Mai Thế Hồn (2002), *Phát triển làng nghề truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa*, Hà Nội.
10. Lê Công Hưng, Nguyễn Xuân Thành (2002), *Lịch sử Đảng Bộ Thái Bình 1954 – 1975*, NXB Chính Trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Ngọc Ngoan, *Báo cáo thành tích hoạt động của nghề chạm bạc Đông Xâm năm 2012*.
12. Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Ngọc Ngoan, *Báo cáo thành tích hoạt động của nghề chạm bạc Đông Xâm năm 2013*.

13. Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Ngọc Ngoan, *Báo cáo thành tích hoạt động của nghề chạm bạc Đông Xâm năm 2014*.
14. Dương Bá Phượng (2001), *Bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
15. Phạm Côn Sơn (2004), *Làng nghề truyền thống Việt Nam*, H. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
16. Phạm Thị Thảo (2007), *Phát huy nghề và làng nghề truyền thống*, Nxb VHNT, Hà Nội.
17. Trần Quốc Vượng (1996), *Việt Nam truyền thống nghề thủ công*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
18. Bùi Văn Vượng (1998), *Làng nghề thủ công truyền thống Việt Nam*, Nxb VHTT, Hà Nội.
19. Bùi Văn Vượng (1998), *Tinh hoa nghề nghiệp cha ông*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
20. UBND xã Hồng Thái, Báo cáo tổng kết năm 2012.
21. UBND xã Hồng Thái, Báo cáo tổng kết năm 2013.
22. UBND xã Hồng Thái, Báo cáo tổng kết năm 2014.